

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày 12- 4 -2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Hồ Anh Hoàng.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị Khánh T – sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê N (đã chết) và con bà Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1960; Chồng là Hoàng Nghĩa H, sinh năm 1981 (Đã ly hôn); và có 02 con (Lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hoàng Dân T1 - Nơi cư trú: Đội 3, thôn 10/3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Bà Phan Thị Hồng V - Nơi cư trú: 368 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Khánh T: Ông Y N Ê Ban – Luật sư thuộc

Văn phòng Luật sư L – Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Khánh T là người nghiện chất ma túy dạng đá (Methamphetamine) từ năm 2018. Tháng 11 năm 2020, T quen biết một người đàn ông tên Đ (nhà ở huyện K, tỉnh Đắk Lắk), ngày 21/4/2021, khi T đang ở thành phố Hồ Chí Minh thì Đ gọi điện thoại cho T nhờ mua chất ma túy đá tại thành phố Hồ Chí Minh rồi đem về tỉnh Đắk Lắk cho Đ, hứa sẽ trả công cho T số tiền 2.000.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó, Đ chuyển số tiền 10.000.000 đồng qua ứng dụng MoMo cho T, T rút số tiền Đ gửi và gặp một người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân lai lịch) tại đường Phạm Văn Chiêu, Phường 14, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói chất ma túy đá với giá 10.000.000 đồng, sau khi mua được gói chất ma túy đá, T lấy ra một ít bỏ riêng vào một gói nylon (mục đích để sử dụng cho bản thân), rồi cất 02 gói ma túy vào trong giỏ xách màu đen của T. Ngày 23/4/2021, T ra khu vực ngã tư Bình Phước, thuộc phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh đón xe khách đi về tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 11 giờ 00 ngày 23/4/2021, T điện thoại cho bạn là Hoàng Dân T1 (sinh năm: 1990), trú tại: Đội 3, Thôn 10 tháng 3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhờ T1 đến đón T, đồng thời cho T mượn số tiền 400.000 đồng để trả tiền xe, T còn nói T1 khi đi mang theo dụng cụ sử dụng chất ma túy đá để sử dụng ma túy thì T1 đồng ý (T1 cũng là người nghiện chất ma túy). Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/4/2021, T về đến thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và điện thoại cho T1 đến đón, T1 mang theo dụng cụ sử dụng ma túy đá (nỏ thủy tinh) đi xe mô tô đến đón T ở ngã tư đường Phan Chu Trinh và Trần Hưng Đạo, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, lúc này T nói T1 chở về khách sạn N số 164 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tại khách sạn N, T1 dùng chứng minh nhân dân của T1 để thuê phòng 101 rồi cùng T lên phòng, T giấu gói chất ma túy đá để giao cho Đ ở phía dưới nệm giường ngủ cạnh cửa ra vào, rồi lấy từ trong túi xách ra một gói chất ma túy đá (gói chất ma túy đá T đã lấy ra trước đó) đổ vào dụng cụ sử dụng ma túy mà T1 đưa, số ma túy còn lại T cất lại vào trong giỏ xách. Trong khi T và T1 cùng nhau sử dụng chất ma túy đá tại Phòng 101 khách sạn N, thì lực lượng Công an kiểm tra, khi lực lượng Công an thông báo yêu cầu kiểm tra thì T1 không tuân thủ yêu cầu mà còn dùng dao mang sẵn trên người chống trả quyết liệt nhằm tháo chạy, làm cho 01 cán bộ trong tổ công tác bị thương ở tay, phải đưa đi cấp cứu, sau đó Cơ quan Công an đã khống chế T1 và kiểm tra phát hiện thu giữ số chất ma túy mà T cất giấu ở dưới nệm giường ngủ Phòng 101 và gói chất ma túy đá ở trong túi xách của T

Tại Bản kết luận giám định số: 473/GĐMT-PC09 ngày 28/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon màu trắng kích thước 5,5cm x 9,5cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,7233 gam, loại: Methamphetamine.

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon màu trắng kích thước 7,5cm x 11cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 32,6958 gam, loại: Methamphetamine

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-P1 ngày 14/12/2021 của VKSND tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Thị Khánh T, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều khai nhận về hành vi của mình phù hợp với nội dung như bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, Đ điện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đưa ra chứng cứ buộc tội và đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, đối với hành vi phạm tội của bị cáo và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-P1 ngày 14/12/2021 của VKSND tỉnh Đắk Lắk, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Khánh T từ 16 năm đến 17 năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 03 năm đến 04 năm tù về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Lê Thị Khánh T phải chấp hành hình phạt chung từ 19 năm đến 21 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/4/2021.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 33,8418 gam ma túy, loại: Methamphetamine, cùng bao gói (thu giữ của Lê Thị Khánh T) là vật chứng vụ án còn lại sau giám định; 01 (một) giỏ xách màu đen; 01 (một) nắp nhựa màu vàng đục hai lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh, một lỗ gắn ống nhựa màu xanh; sim số 0934347178 (Lê Thị Khánh T sử dụng để liên lạc việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, nắp lưng máy bị bể, số Imei: 355691076222246, (thu giữ của Lê Thị Khánh T) được sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen bạc trên cân có chữ AMPUT;

- Đề nghị trả cho Hoàng Dân T1 chứng minh nhân dân số số 241631646 mang tên Hoàng Dân T1.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Khánh T là ông Y N Ê Ban cho rằng: Về các tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Thị Khánh T là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Đ diện Viện kiểm sát đưa ra là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị Khánh T đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và có con nhỏ sinh năm 2019. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đ diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm và không đổi đáp gì với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo Lê Thị Khánh T là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, hám lợi bất chính nên ngày 21/4/2021 Lê Thị Khánh T đã nhận lời mua ma túy giúp cho đối tượng tên Đ (nhà ở huyện K, tỉnh Đắk Lắk) để được hưởng tiền công. Sau đó T đã liên lạc với người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh để hỏi mua ma túy loại Methamphetamine với giá 10.000.000 đồng mang về thành phố Buôn Ma Thuột giao lại cho người đàn ông tên Đ. Sau khi mua được gói chất ma túy đá, T lấy ra một ít bỏ riêng vào một gói nylon (mục đích để sử dụng cho bản thân), rồi cất 02 gói ma túy vào trong giỏ xách màu đen của T. Ngày 23/4/2021, T đón xe khách đi

về tỉnh Đắk Lắk và gọi điện thoại cho bạn là Hoàng Dân T1 nhờ T1 đến đón T, đồng thời cho T mượn số tiền 400.000 đồng để trả tiền xe, T còn nói T1 khi đi mang theo dụng cụ sử dụng chất ma túy đá để sử dụng ma túy thì T1 đồng ý. Sau khi T1 đón T thì T và T1 đến và thuê Phòng 101, khách sạn N, số 164 Lý T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã thu giữ của T số ma túy có trọng lượng 34,4191 gam chất ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Lê Thị Khánh T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 BLHS và tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Thị Khánh T về các tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...

b) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;*”

...

Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

...

[3] Về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” của bị cáo Lê Thị Khánh T:

Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Lê Thị Khánh T là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân gây tổn hại cho sức khỏe cộng đồng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự của xã hội nói chung và của địa phương nói riêng. Do đó cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và ngăn ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Thị Khánh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Xét quan điểm của Đ diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho bị cáo bị cáo Lê Thị Khánh T: Về tội danh, hình phạt tù có thời hạn và xử lý vật chứng đều phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần được chấp nhận.

[6] Đối với người đàn ông tên T2 (không xác định được nhân thân lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh đã bán chất ma túy cho Lê Thị Khánh T và người đàn ông tên Đ (nhà ở huyện K, tỉnh Đắk Lắk) là người nhờ Lê Thị Khánh T mua chất ma túy. Hành vi của những người này đã có dấu hiệu của tội mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này nên tách hành vi ra khỏi vụ án, tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Phan Thị Hồng V, chủ khách sạn N (Địa chỉ: 164 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) quá trình điều tra xác định bà Phan Thị Hồng V cho Hoàng Dân T1 và Lê Thị Khánh T thuê phòng 101 Khách sạn N nhưng không biết mục đích của Hoàng Dân T1 và Lê Thị Khánh T thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý Phan Thị Hồng V về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

- Đối với hành vi của Hoàng Dân T1 có dấu hiệu chống người thi hành công vụ. Ngày 24/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc, vật chứng cùng đối tượng Hoàng Dân T1 có hành vi chống người thi hành công vụ theo quy định tại Điều 330 Bộ luật hình sự cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, để điều tra xác minh tin báo theo thẩm quyền. Ngày 23/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với tin báo trên là phù hợp.

- Quá trình điều tra đã xác định, bị cáo Lê Thị Khánh T đã bố trí, sắp xếp, điều hành con người, cung cấp ma túy; Còn Hoàng Dân T1 đã có hành vi chuẩn bị địa điểm, dụng cụ để cùng T sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy hành vi của Hoàng Dân T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", theo khoản 1 Điều 255 BLHS. Tòa án đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung yêu cầu làm rõ hành vi của Hoàng Dân T1 có đồng phạm với bị cáo Lê Thị Khánh T về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", theo khoản 1 Điều 255 BLHS hay không. Tuy nhiên Viện kiểm sát nhân tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên quan điểm không truy tố Hoàng Dân T1 về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Do vậy, cần

kiến nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét hủy bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để điều tra truy tố, xét xử đối với Hoàng Dân T1 về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong vụ án này cơ quan Điều tra có thu giữ một số vật chứng nên HĐXX quyết định áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự để:

- Tịch thu tiêu hủy: 33,8418 gam ma túy, loại: Methamphetamine, cùng bao gói (thu giữ của Lê Thị Khánh T) là vật chứng vụ án còn lại sau giám định; 01 (một) giỏ xách màu đen; 01 (một) nắp nhựa màu vàng đục hai lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh, một lỗ gắn ống nhựa màu xanh; sim số 0934347178 (Lê Thị Khánh T sử dụng để liên lạc việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, nắp lưng máy bị bể, số Imei: 355691076222246, (thu giữ của Lê Thị Khánh T) được sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen bạc trên cân có chữ AMPUT;

- Trả cho Hoàng Dân T1 chứng minh nhân dân số số 241631646 mang tên Hoàng Dân T1.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Khánh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Khánh T phạm các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; khoản 1 Điều 255 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Khánh T 15 (Mười lăm) năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 02 (Hai) năm tù về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo Lê Thị Khánh T phải chấp hành hình phạt chung là 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/4/2021.

Kiến nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét hủy bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để điều tra truy tố, xét xử đối với Hoàng Dân T1 về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[2] Về xử lý vật chứng::

Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 33,8418 gam ma túy, loại: Methamphetamine, cùng bao gói (thu giữ của Lê Thị Khánh T) là vật chứng vụ án còn lại sau giám định; 01 (một) giỏ xách màu đen; 01 (một) nắp nhựa màu vàng đục hai lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh, một lỗ gắn ống nhựa màu xanh; sim số 0934347178 (Lê Thị Khánh T sử dụng để liên lạc việc mua bán trái phép chất ma túy).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, nắp lưng máy bị bể, số Imei: 355691076222246, (thu giữ của Lê Thị Khánh T) được sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen bạc trên cân có chữ AMPUT;

- Trả cho Hoàng Dân T1 chứng minh nhân dân số số 241631646 mang tên Hoàng Dân T1.

[3] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Khánh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Thị Khánh T để đảm bảo thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhung

